

Bản án số: 82/2019/HS-PT

Ngày 26/8/2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Thái Sơn

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Xuân Việt và ông Trần Đức Long

- Thư ký phiên tòa: Bà Phan Thị Liên - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Bình tham gia phiên tòa:
Bà Nguyễn Thị Diệu Thúy - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 8 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Bình xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 59/2019/TLPT-HS ngày 02 tháng 7 năm 2019 đối với bị cáo Nguyễn Văn N do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 23/2019/HS-ST ngày 28 tháng 5 năm 2019 của Tòa án nhân dân huyện Tuyên Hóa, tỉnh Quảng Bình.

Bị cáo có kháng cáo: Nguyễn Văn N, sinh ngày 06/02/2000 tại huyện T, tỉnh Quảng Bình; Nơi cư trú: Thôn B, xã T, huyện T, tỉnh Quảng Bình; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: lớp 08/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn Ph và bà Trần Thị S; vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 24/01/2019 đến ngày 30/01/2019 được áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú cho đến nay, bị cáo tại ngoại có mặt tại phiên tòa.

Vụ án có những người tham gia tố tụng khác nhưng Bản án sơ thẩm không bị kháng nghị, bị cáo chỉ kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt nên Tòa án không triệu tập đến phiên tòa

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 12 giờ ngày 24 tháng 01 năm 2019, Nguyễn Văn N một mình đi vào khu vực giáp ranh với xã K, huyện K, tỉnh Hà Tĩnh để chặt cây nứa về trang trí trong dịp tết nguyên đán. Khi đến đỉnh dốc trên Quốc lộ 12C, N ngồi nghỉ ở bên đường thì

có một chiếc xe ô tô màu trắng loại 4 chỗ từ hướng tỉnh Hà Tĩnh đi tới, người đàn ông lạ mặt điều khiển chiếc xe hạ cửa kính xuống hỏi N “có mua pháo đốt không?” N nói “nếu rẻ thì mua”. Sau khi xem pháo, N đồng ý mua 72 hộp pháo với giá 20.000.000 đồng. Vì không mang theo tiền nên N ngồi lên xe rồi chỉ đường cho người đàn ông này điều khiển xe về nhà mình để giao pháo và trả tiền. Khi về đến nhà, N lấy số tiền 20.000.000 đồng trả cho người đàn ông lạ mặt đó rồi bốc 04 bao tải chứa 72 hộp pháo vào nhà. Sau khi người đàn ông đó điều khiển xe đi, N một mình kiểm đếm và cất giấu số pháo vừa mua được vào trong tủ gỗ đặt tại phòng thờ của gia đình. Trong khi N đang cất giấu pháo thì chú ruột của N là Nguyễn V đến nhà N để bàn công việc gia đình thì bị Công an huyện T phát hiện bắt quả tang, thu giữ toàn bộ tang vật là 72 hộp pháo, trong đó 11 hộp pháo thu giữ tại nền nhà và 61 hộp pháo thu giữ trong tủ thờ. Do sợ bị xử lý nên Nguyễn Văn N khai nhận số pháo trên là của Nguyễn V mang đến nhờ cất giấu.

Quá trình khám xét khẩn cấp nơi ở của Nguyễn V, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tuyên Hóa đã phát hiện và thu giữ 04 viên pháo khác.

Tại Bản kết luận Giám định số: 188/PC09 (GD) ngày 28/01/2019 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Bình kết luận: 04 viên pháo thu giữ trong quá trình khám xét nơi ở của Nguyễn V gửi giám định là pháo nổ, khối lượng 0,085 kg, đã sử dụng hết trong quá trình giám định; 72 hộp mẫu vật thu giữ trong quá trình bắt quả tang và khám xét nơi ở của Nguyễn Văn N tàng trữ gửi giám định đều là pháo có đầy đủ đặc tính của pháo nổ (có chứa thuốc pháo, khi đốt có gây tiếng nổ), tổng khối lượng 99,98 kg, sau khi lấy mẫu vật để giám định, số pháo còn lại là 64 hộp, tổng khối lượng 88 kg.

Cáo trạng số 26/CT-VKSTH-HS ngày 08/5/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuyên Hoá, tỉnh Quảng Bình đã truy tố Nguyễn Văn N về tội "Tàng trữ hàng cấm" theo quy định tại điểm g khoản 2 Điều 191 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Bản án hình sự sơ thẩm số: 23/2019/HS-ST ngày 28 tháng 5 năm 2019 của Tòa án nhân dân huyện Tuyên Hóa đã quyết định: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn N phạm tội: "Tàng trữ hàng cấm".

1. Căn cứ điểm g khoản 2 Điều 191; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Xử phạt Nguyễn Văn N 24 (hai mươi bốn) tháng tù, được trừ đi 06 (sáu) ngày tạm giữ từ ngày 24/01/2019 đến ngày 30/01/2019. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày thi hành án.

2. Vật chứng vụ án: Áp dụng điểm a khoản 2 Điều 106 BLTTHS tịch thu tiêu hủy 64 (sáu mươi bốn) hộp pháo có tổng khối lượng 88 kg, đã được niêm phong trong 04 hộp giấy cát tông.

3. Án phí: Bị cáo Nguyễn Văn N phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Ngoài ra án sơ thẩm còn tuyên quyền kháng cáo cho bị cáo

Trong hạn luật định bị cáo kháng cáo đề nghị xin được giảm nhẹ hình phạt và được hưởng án treo

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên thực hành quyền công tố xét xử phúc thẩm vụ án đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ Điều 355, Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự; áp dụng điểm g khoản 2 Điều 191, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 54, Điều 65 Bộ luật Hình sự: chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Văn N, sửa án sơ thẩm về hình phạt nhưng giữ nguyên mức phạt 24 tháng tù và cho bị cáo được hưởng án treo, thời gian thử thách là 48 tháng tính từ ngày tuyên án phúc thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Đơn kháng cáo của bị cáo Nguyễn Văn N làm trong hạn luật định nên chấp nhận để xét xử phúc thẩm.

[2] Về hành vi phạm tội:

Nguyễn Văn N đã khai nhận hành vi phạm tội phù hợp với lời khai của người làm chứng và các chứng cứ, tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, tài liệu về thời gian, địa điểm, số lượng và khối lượng hàng cấm là 72 hộp pháo có khối lượng 99,98 kg và kết quả giám định có đặc tính của pháo nổ mà bị cáo tàng trữ; ý kiến của Kiểm sát viên tại phiên tòa hôm nay. Do đó đã đủ cơ sở để khẳng định Tòa án cấp sơ thẩm xét xử và quyết định Nguyễn Văn N phạm tội: “Tàng trữ hàng cấm” theo quy định tại điểm g khoản 2 Điều 191 Bộ luật Hình sự năm 2015 là đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật.

[3] Xét kháng cáo của bị cáo, Hội đồng xét xử thấy: Hành vi phạm tội của bị cáo Nguyễn Văn N là cố ý trực tiếp tàng trữ hàng cấm, đã xâm phạm đến chế độ quản lý của Nhà nước đối với các loại hàng hóa cấm lưu hành. Hành vi đó cần được xử lý nghiêm, Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo với mức án 24 tháng tù là phù hợp.

Tuy nhiên Hội đồng xét xử cần xem xét cho bị cáo phạm tội lần đầu, quá trình điều tra và tại phiên tòa đã thành khẩn khai báo và tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã thật sự ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, bị cáo có quá trình nhân thân tốt, bị cáo có xuất trình giấy xác nhận cứu người bị nạn đuối nước, được người bị nạn là ông Trần Xuân Th, Trưởng thôn B và Công an xã T xác nhận sự việc là có thật đề nghị cấp có thẩm quyền xem xét đây là tình tiết mới chưa được cấp sơ thẩm xem xét, Hội đồng xét xử thấy chưa cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội mà cho bị cáo được hưởng án treo là phù hợp; Với nhận định trên cần áp dụng tiết 1, 2 điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự và ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Bình để chấp nhận kháng cáo của bị cáo, sửa bản án sơ thẩm về phần hình phạt, cho bị cáo được hưởng án treo là phù hợp với quy định của pháp luật.

[4] Về án phí: Do kháng cáo được chấp nhận nên bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[5] Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 355, điểm e khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, tuyên xử:

Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Văn N. Sửa Bản án hình sự sơ thẩm số 23/2019/HS-ST ngày 28 - 5 - 2019 của Tòa án nhân dân huyện Tuyên Hóa về phần hình phạt.

Áp dụng điểm g khoản 2 Điều 191; tiết 1, 2 điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 54, Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015,

Xử phạt Nguyễn Văn N 24 (hai mươi bốn) tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội "Tàng trữ hàng cấm", thời gian thử thách của án treo là 48 tháng tính từ ngày tuyên án phúc thẩm.

Giao Nguyễn Văn N cho Ủy ban nhân dân xã T, huyện Tuyên Hóa, tỉnh Quảng Bình giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách án treo. Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ từ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Án phí: Bị cáo Nguyễn Văn N không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị phúc thẩm.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực thi hành kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Quảng Bình;
- TAND huyện Tuyên Hóa;
- Chi cục THADS Tuyên Hóa;
- Bị cáo;
- Sở Tư pháp Quảng Bình;
- Vụ GDKT I-TANDTC;
- Lưu hồ sơ vụ án-án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

(đã ký)

Nguyễn Thái Sơn